

Bản án số: 110/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn T
2. Ông Phạm Hữu Ch

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị L- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần G, tỉnh Điện B tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 03/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

Họ và tên: Quảng Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1970 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Nong T, xã Nà T, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 04; con ông: Quảng Văn M, sinh năm 1940; con bà: Lò Thị T (Quảng Thị T), sinh năm 1940; Vợ: Lò Thị N, sinh năm 1968 và có 07 người con, con lớn nhất, sinh năm 1989, con nhỏ nhất, sinh năm 2012; tiền án: 03 tiền án: Theo Bản án số 23/HSST ngày 09/02/2001 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xử phạt 48 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 66/2005/HSST, ngày 23/6/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện B xử phạt 09 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 35/2015/HSST, ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xử phạt 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” ngày 03/10/2021 bị cáo trở về địa phương sinh sống, 03 Bản án này đều chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 13/8/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần G xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân*”, bản án này đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/4/2023, Quảng Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE α , biển kiểm soát 27Z1 - 350.26 từ nhà ở bản Nong T, xã Nà T, huyện Tuần G đến thị trấn Tủa Ch, huyện Tủa Ch để tìm mua heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến tổ dân phố bản C, thị trấn Tủa Ch thì gặp một người đàn ông H không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua trao đổi H mua của người đàn ông đó 01 gói heroine được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua được heroine, H cầm trong lòng bàn tay trái quay về nhà, đến 20 giờ 00 phút cùng ngày khi Huổi đi đến cuối bản Pá T, xã Nà T, huyện Tuần G thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần G kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Quảng Văn H 01 gói Heroine có khối lượng 2,03 gam, Huổi tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 23 giờ 20 phút ngày 22/4/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Số chất màu trắng dạng cục, bột nghi Heroine thu giữ của Quảng Văn H có khối lượng 2,03 gam, gửi toàn bộ gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 688/KL-KTHS ngày 29/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất cục, bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Quảng Văn H là chất ma túy, loại Heroine, hoàn lại đối tượng giám định 1,93 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSTG ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại 1,93 gam Heroine. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave α , biển kiểm soát 27Z1-350.26, xe

cũ đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Quảng Văn H do Công an huyện Tuần G cấp ngày 14/10/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Cáo trạng và bản luận tội, không có quan điểm tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 20 giờ, ngày 22/4/2023, tại bản Pá T, xã Nà T, huyện Tuần G, Quảng Văn H đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 2,03 gam heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL94); kết luận giám định (BL97); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 2,03 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời, đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm theo Bản án số 35/2015/HSST, ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần G tỉnh Điện B xử phạt 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đến ngày 03/10/2021, bị cáo trở về địa phương sinh sống. Trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm q khoản 2

Điều 251 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Quàng Văn H sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Bị cáo có 03 tiền án: Theo Bản án số 23/HSST ngày 09/02/2001 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xử phạt 48 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 66/2005/HSST, ngày 23/6/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện B xử phạt 09 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 35/2015/HSST, ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo tỉnh Điện B xử phạt 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, ngày 03/10/2021 bị cáo trở về địa phương sinh sống, cả 3 Bản án này đều chưa được xóa án tích; nhân thân: ngày 13/8/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần G xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân*”, bản án này đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo đã 4 lần phạm tội, đã không chịu tu dưỡng rèn luyện, phấn đấu trở thành một người công dân tốt, lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là ông Quàng Văn M được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để lần nữa cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Tủa Ch, huyện Tủa Ch, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, gia đình thuộc diện hộ nghèo, là người nghiện nên không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật nhà nước cất giữ nên cần được tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave α , biển kiểm soát 27Z1-350.26 là xe của bị cáo là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa

mẫu vật được hoàn lại 1,93 gam Heroine. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave α , biển kiểm soát 27Z1-350.26, xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký xe mang tên Quàng Văn H do Công an huyện Tuần G cấp ngày 14/10/2021.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Quàng Văn H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn H: 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/4/2023.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ; 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại 1,93 gam Heroine. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave α , biển kiểm soát 27Z1-350.26, xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 09 giờ, ngày 10 tháng 7 năm 2023)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 17/7/2023./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn

Phạm Hữu Chiến

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

